

## BÀI 15

### Kết quả cần đạt

- *Cảm nhận được tình cha con sâu nặng trong hoàn cảnh éo le của cha con ông Sáu trong truyện Chiếc lược ngà. Nắm được nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật, đặc biệt là nhân vật trẻ em ; nghệ thuật xây dựng tình huống truyện bất ngờ mà tự nhiên của tác giả.*

Nắm được những kiến thức cơ bản về các tác phẩm thơ, truyện hiện đại vừa học trong chương trình lớp 9 (từ bài 10 đến bài 15). Vận dụng được những hiểu biết ấy cùng với kiến thức và kỹ năng làm văn, tiếng Việt để giải quyết những câu hỏi và bài tập kiểm tra tại lớp.

- Thực hiện tốt bài kiểm tra phần Tiếng Việt học kì I.
- Nắm được các nội dung chính của phần Tập làm văn đã học trong học kì I lớp 9, thấy được tính chất tích hợp của chúng với các văn bản đã học ; thấy được tính kế thừa và phát triển của các nội dung Tập làm văn học ở lớp 9 bằng cách so sánh với nội dung các kiểu văn bản đã học ở những lớp dưới.

# VĂN BẢN

## CHIẾC LUỢC NGÀ

(Trích)

Các bạn ! Mỗi lần nhìn thấy cây lược ngà nhỏ ấy là mỗi lần tôi băn khoăn và ngậm ngùi. Trong cuộc đời kháng chiến của tôi, tôi chứng kiến không biết bao nhiêu cuộc chia tay, nhưng chưa bao giờ tôi bị xúc động như lần ấy. Trong những ngày hoà bình vừa lập lại<sup>(1)</sup>, tôi cùng về thăm quê với một người bạn. Nhà chúng tôi ở cạnh nhau, gần vàm kinh<sup>(2)</sup> nhỏ đổ ra sông Cửu Long. Chúng tôi cùng thoát li<sup>(3)</sup> đi kháng chiến đầu năm 1946, sau khi tỉnh nhà bị chiếm. Lúc đi, đứa con gái đầu lòng của anh – và cũng là đứa con duy nhất của anh, chưa đầy một tuổi. Anh thứ sáu và cũng tên Sáu. Suốt mấy năm kháng chiến, chị Sáu có đến thăm anh mấy lần. Lần nào anh cũng bảo chị đưa con đến. Nhưng cái cảnh đi thăm chồng ở chiến trường miền Đông<sup>(4)</sup> không đơn giản. Chị không dám đưa con qua rừng. Nghe chị nói có lí anh không trách được. Anh chỉ thấy con qua tấm ảnh nhỏ thôi. Đến lúc được về, cái tình người cha cứ nôn nao trong người anh. Xuồng vào bến, thấy một đứa bé độ tám tuổi tóc cắt ngang vai, mặc quần đen, áo bông<sup>(5)</sup> đỏ đang chơi nhà chòi<sup>(6)</sup> dưới bóng cây xoài trước sân nhà, đoán biết là con, không thể chờ xuồng cặp lại bến, anh nhún chân nhảy thót lên, xô chiếc xuồng tạt ra, khiến tôi bị chói với. Anh bước vội vàng với những bước dài, rồi dừng lại kêu to :

– Thu ! Con.

Vừa lúc ấy, tôi đã đến gần anh. Với lòng mong nhớ của anh, chắc anh nghĩ rằng, con anh sẽ chạy xô vào lòng anh, sẽ ôm chặt lấy cổ anh. Anh vừa bước, vừa khom người đưa tay đón chờ con. Nghe gọi, con bé giật mình, tròn mắt nhìn. Nó ngơ ngác, lạ lùng. Còn anh, anh không ghìm nổi xúc động. Mỗi lần bị xúc động, vết theo<sup>(7)</sup> dài bên má phải lại đỏ ửng lên, giàn giật, trông rất dễ sợ. Với vẻ mặt xúc động ấy và hai tay vẫn đưa về phía trước, anh chậm chạp bước tới, giọng lặp bắp run run :

– Ba đây con !

– Ba đây con !

Con bé thấy lạ quá, nó chớp mắt nhìn tôi như muốn hỏi đó là ai, mặt nó bỗng tái đi, rồi vội chạy và kêu thét lên : "Má ! Má !". Còn anh, anh đứng sững lại đó, nhìn theo con, nỗi đau đớn khiến mặt anh sầm lại trông thật đáng thương và hai tay buông xuống như bị gãy.

Vì đường xa, chúng tôi chỉ ở nhà được có ba ngày. Trong ba ngày ngắn ngủi đó, con bé không kịp nhận ra anh là cha... Suốt ngày anh chẳng đi đâu xa, lúc nào cũng vỗ về con. Nhưng càng vỗ về con bé càng đẩy ra. Anh mong được nghe một tiếng "ba" của con bé, nhưng con bé chẳng bao giờ chịu gọi. Nghe mẹ nó bảo gọi ba vào ăn cơm thì nó bảo lại :

– Thì má cứ kêu đi.

Mẹ nó đâm nổi giận quơ đũa bếp doạ đánh, nó phải gọi nhưng lại nói trống<sup>(8)</sup> :

– Vô ăn cơm !

Anh Sáu vẫn ngồi im, giả vờ không nghe, chờ nó gọi "Ba vô ăn cơm". Con bé cứ đứng trong bếp nói vọng ra :

– Cơm chín rồi !

Anh cũng không quay lại. Con bé bức quá, quay lại mẹ và bảo :

– Con kêu rồi mà người ta không nghe.

Anh quay lại nhìn con vừa khe khẽ lắc đầu vừa cười. Có lẽ vì khổ tâm đến nỗi không khóc được, nên anh phải cười vậy thôi. Bữa sau, đang nấu cơm thì mẹ nó chạy đi mua thức ăn. Mẹ nó dặn, ở nhà có gì cần thì gọi ba giúp cho. Nó không nói không rằng, cứ lui cui<sup>(9)</sup> dưới bếp. Nghe noi cơm sôi, nó giở nắp, lấy đũa bếp sơ qua – nồi cơm hơi to, nhão không thể nhắc xuống để chắt nước được, đến lúc đó nó mới nhìn lên anh Sáu. Tôi nghĩ thầm, con bé đang bị dồn vào thế bí, chắc nó phải gọi ba thôi. Nó nhìn dáo dáu một lúc rồi kêu lên :

– Cơm sôi rồi, chắt nước giùm cái ! – Nó cũng lại nói trống.

Tôi lên tiếng mở đường cho nó :

– Cháu phải gọi "Ba chắt nước giùm con", phải nói như vậy.

Nó như không để ý đến câu nói của tôi, nó lại kêu lên :

– Cơm sôi rồi, nhão bây giờ !

Anh Sáu cứ vắn ngói im. Tôi doạ nó :

– Cơm mà nhão, má cháu về thế nào cũng bị đòn. Sao cháu không gọi ba cháu. Cháu nói một tiếng "ba" không được sao ?

Lúc đó nỗi cơm sôi lên sùng sục. Nó hơi sợ, nó nhìn xuống, vẻ nghĩ ngợi, nhắc không nói, nó lại nhìn lên. Tiếng cơm sôi như thúc giục nó. Nó nhăn nhó muốn khóc. Nó nhìn nỗi cơm, rồi nhìn lên chúng tôi. Thấy nó luýnh quýnh tôi vừa tội nghiệp vừa buồn cười, nghĩ chắc thế nào nó cũng chịu thua. Nó loay hoay rồi nhón gót lấy cái vá<sup>(10)</sup> múc ra từng vá nước, miệng lẩm bẩm điều gì không rõ. Con bé đáo để thật.

Trong bữa cơm đó, anh Sáu gấp một cái trứng cá to vàng để vào chén nó. Nó liền lấy đũa xoi vào chén, để đó rồi bất thắn hất cái trứng ra, cơm văng tung toé cả mâm. Giận quá và không kịp suy nghĩ, anh vung tay đánh vào mông nó và hét lên :

– Sao mà cứng đầu quá vậy, hả ?

Tôi tưởng con bé sẽ lăn ra khóc, sẽ giãy, sẽ đạp đỗ cả mâm cơm, hoặc sẽ chạy vút đi. Nhưng không, nó ngồi im, đầu cúi gầm xuống. Nghĩ thế nào nó cầm đũa, gấp lại cái trứng cá để vào chén, rồi lặng lẽ đứng dậy, bước ra khỏi mâm. Xuống bếp, nó nhảy xuống xuống, mở lòi túi<sup>(11)</sup> cố làm cho dây lòi túi khua rồn ràng, khua thật to, rồi lấy dây bơi qua sông. Nó sang qua nhà ngoại, mét với ngoại và khóc ở bên ấy. Chiều đó, mẹ nó sang dỗ dành mấy nó cũng không về. Ngày mai anh Sáu phải đi, đó là đêm cuối cùng của hai anh chị, chị cũng không muốn bắt nó về.

Sáng hôm sau, bà con bên nội, bên ngoại đến rất đông. Cả con bé cũng theo ngoại nó về. Anh Sáu phải lo tiếp khách, anh như không chú ý đến con nữa. Còn chị Sáu thì lo chuẩn bị đồ đạc cho chồng, chị lo xếp từng chiếc áo, gói ghém đồ đạc vụn vặt vào cái túi nhỏ, chị cứ lúi húi bên chiếc ba lô. Con bé như bị bỏ rơi, lúc đứng vào góc nhà, lúc đứng tựa cửa và cứ nhìn mọi người đang vây quanh ba nó. Vẻ mặt của nó có cái gì hơi khác, nó không buồng bỉnh hay nhăn mày cau có nữa, vẻ mặt nó sầm lại buồn rầu, cái vẻ buồn trên gương mặt ngây thơ của con bé trông rất dễ thương. Với đôi mi dài uốn cong, và như không bao giờ chớp, đôi mắt nó như to hơn, cái nhìn của nó không ngơ ngác, không lả lùng, nó nhìn với vẻ nghĩ ngợi sâu xa.

Đến lúc chia tay, mang ba lô lên vai, sau khi bắt tay hết mọi người, anh Sáu mới đưa mắt nhìn con, thấy nó đứng trong góc nhà.

Chắc anh cũng muốn ôm con, hôn con, nhưng hình như cũng lại sợ nó giãy lên lại bỏ chạy, nên anh chỉ đứng nhìn nó. Anh nhìn với đôi mắt trùm mền lẩn buôn râu. Tôi thấy đôi mắt mènh mông của con bé bỗng xôn xao.

– Thôi ! Ba đi nghe con ! – Anh Sáu khe khẽ nói.

Chúng tôi, mọi người – kể cả anh, đều tưởng con bé sẽ đứng yên đó thôi. Nhưng thật lạ lùng, đến lúc ấy, tình cha con như bỗng nổi dậy trong người nó, trong lúc không ai ngờ đến thì nó bỗng kêu thét lên :

– Ba... a... a... ba !

Tiếng kêu của nó như tiếng xé, xé sự im lặng và xé cả ruột gan mọi người, nghe thật xót xa. Đó là tiếng "ba" mà nó cố đè nén trong bao nhiêu năm nay, tiếng "ba" như vỡ tung ra từ đáy lòng nó, nó vừa kêu vừa chạy xô tới, nhanh như một con sóc, nó chạy thót lên và dang hai tay ôm chặt lấy cổ ba nó. Tôi thấy làn tóc tơ sau ót nó như dựng đứng lên.

Nó vừa ôm chặt lấy cổ ba nó vừa nói trong tiếng khóc :

– Ba ! Không cho ba đi nữa ! Ba ở nhà với con !

Ba nó bế nó lên. Nó hôn ba nó cùng khắp. Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết theo dài bên má của ba nó nữa.

Trong lúc đó, ngoại nó cho tôi biết, đêm qua, bà đã tìm hiểu được vì sao nó không chịu nhận ba nó. Bà hỏi :

– Ba con, sao con không nhận ?

– Không phải. – Đang nằm mà nó cũng giãy lên.

– Sao con biết là không phải ? Ba con đi lâu, con quên rồi chứ gì !

– Ba không giống cái hình ba chụp với má.

– Sao không giống, đi lâu, ba con già hơn trước thôi.

– Cũng không phải già, mặt ba con không có cái theo trên mặt như vậy.

À ra vậy, bây giờ bà mới biết. Té ra nó không nhận ba nó là vì cái vết theo, và bà cho nó biết, ba nó đi đánh Tây bị Tây bắn bị thương – bà nhắc lại tội ác mấy thằng Tây ở đồn đầu vàm cho nó nhớ. Nghe bà kể nó nằm im, lăn lộn

và thỉnh thoảng lại thở dài như người lớn. Sáng hôm sau, nó lại bảo ngoại đưa nó về. Nó vừa nhận ra thì ba nó đã đến lúc phải đi rồi.

Trong lúc đó, nó vẫn ôm chặt lấy ba nó. Không ghìm được xúc động và không muốn cho con thấy mình khóc, anh Sáu một tay ôm con, một tay rút khăn lau nước mắt, rồi hôn lên mái tóc con :

– Ba đi rồi ba về với con.

– Không ! – Con bé hé lén, hai tay nó siết chặt lấy cổ, chắc nó nghĩ hai tay không thể giữ được ba nó, nó dang cả hai chân rồi câu chặt lấy ba nó, và đôi vai nhỏ bé của nó run run.

Nhìn cảnh ấy, bà con xung quanh có người không cầm được nước mắt, còn tôi bỗng thấy khó thở như có bàn tay ai nắm lấy trái tim tôi. Tôi bỗng nảy ra ý nghĩ, muốn bảo anh ở lại vài hôm. Nhưng thật khó, chúng tôi chưa biết mình sẽ đi tập kết<sup>(12)</sup> hay ở lại. Chúng tôi cần về đúng ngày nhận lệnh để kịp chuẩn bị. Thế là đã đến lúc phải đi rồi, mọi người phải xúm lại vỗ về nó, mẹ nó bảo :

– Thu ! Để ba con đi. Thống nhất rồi ba con về.

Bà ngoại nó vừa vuốt tóc nó vừa dỗ :

– Cháu của ngoại giỏi lắm mà ! Cháu để ba cháu đi rồi ba sẽ mua về cho cháu một cây lược.

Con bé lại ôm chầm ba nó một lần nữa và mếu máo :

– Ba về ! Ba mua cho con một cây lược nghe ba ! – Nó nói trong tiếng nấc, vừa nói vừa từ từ tuột xuống.

Sau đó hai chúng tôi trở lại miền Đông. Chúng tôi là cán bộ đoàn thể, chúng tôi không đi tập kết. Từ năm năm mươi tư đến năm năm mươi tám, năm mươi chín là những năm khó khăn, các bạn đã biết rồi. Về công việc và đời sống ở rừng, tôi có thể kể cho đến sáng, có đêm bị biệt kích vây bắt đến ba lần, có ngày không gạo ăn, ăn toàn là bắp, nhưng thôi, đó là chuyện khác. Tôi xin trở lại mối tình cha con của bạn tôi. Những đêm rừng, nằm trên vông, mắt chỉ thấy tẩm ni lông nóc, lúc nhớ con anh cứ ân hận sao mình lại đánh con. Nỗi khổ tâm đó cứ giày vò anh.

[...] Tôi hãy còn nhớ buổi chiều hôm đó – buổi chiều sau một ngày mưa rừng, giọt mưa còn đọng trên lá, rừng sáng lấp lánh. Đang ngồi làm việc dưới tẩm

ni lông nóc, tôi bỗng nghe tiếng kêu. Từ con đường mòn chạy lẩn trong rừng sâu, anh hốt hải chạy về, tay cầm khúc ngà<sup>(13)</sup> đưa lên khoe với tôi. Mặt anh hớn hở như một đứa trẻ được quà.

Sau đó anh lấy vỏ đạn hai mươi li của Mĩ, đập mỏng làm thành một cây cưa nhỏ, cưa khúc ngà thành từng miếng nhỏ. Những lúc rỗi, anh cưa từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ và cố công như người thợ bạc. Chẳng hiểu sao tôi thích ngồi nhìn anh làm và cảm thấy vui vui khi thấy bụi ngà rơi mỗi lúc một nhiều. Một ngày, anh cưa được một vài răng. Không bao lâu sau, cây lược được hoàn thành. Cây lược dài độ hơn một tấc<sup>(14)</sup>, bề ngang độ ba phân rưỡi, cây lược cho con gái, cây lược dùng để chải mái tóc dài, cây lược chỉ có một hàng răng thưa. Trên sống lưng lược có khắc một hàng chữ nhỏ mà anh đã gò lưng, tẩn mẩn khắc từng nét : "Yêu nhớ tặng Thu con của ba". Cây lược ngà ấy chưa chải được mái tóc của con, nhưng nó như gõ rồi được phần nào tâm trạng của anh. Những đêm nhớ con, anh ít nhở đến nỗi hối hận đánh con, nhớ con, anh lấy cây lược ra ngắm nghĩa rồi mài lên tóc cho cây lược thêm bóng, thêm mượt. Có cây lược, anh càng mong gặp lại con. Nhưng rồi một chuyện không may xảy ra. Một ngày cuối năm năm mươi tám – năm đó ta chưa vô trang – trong một trận càn lớn của quân Mĩ – nguy, anh Sáu bị hi sinh. Anh bị viên đạn của máy bay Mĩ bắn vào ngực. Trong giờ phút cuối cùng, không còn đủ sức trăng trối lại điều gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được, anh đưa tay vào túi, móc cây lược, đưa cho tôi và nhìn tôi một hồi lâu. Tôi không đủ lời lẽ để tả lại cái nhìn ấy, chỉ biết rằng, cho đến bây giờ, thỉnh thoảng tôi cứ nhớ lại đôi mắt của anh.

– Tôi sẽ mang về trao tận tay cho cháu.

Tôi cúi xuống gần anh và khẽ nói. Đến lúc ấy, anh mới nhắm mắt đi xuôi<sup>(15)</sup>.

(Tóm tắt đoạn cuối : Bác Ba – nhân vật kể chuyện, trong một chuyến đi công tác đã tình cờ gặp Thu tại một trạm giao liên ở vùng Đồng Tháp Mười. Thu đã thành một cô giao liên dũng cảm, dẫn đoàn cán bộ vượt qua đoạn đường nguy hiểm. Bác Ba đã thực hiện được nguyện vọng cuối cùng của người đồng đội cũ (ông Sáu), trao tận tay cho Thu chiếc lược ngà. Một tình cảm giống như tình cha con đã nảy nở giữa bác Ba với Thu.)

1966

(Nguyễn Quang Sáng<sup>(\*)</sup>, 25 truyện ngắn Nguyễn Quang Sáng,  
NXB Thông tin, Hà Nội, 1990)

## Chú thích

(★) Nguyễn Quang Sáng sinh năm 1932, quê ở huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Trong kháng chiến chống Pháp, ông tham gia bộ đội, hoạt động ở chiến trường Nam Bộ. Từ sau năm 1954, tập kết ra miền Bắc, Nguyễn Quang Sáng bắt đầu viết văn. Những năm chống Mĩ, ông trở về Nam Bộ tham gia kháng chiến và tiếp tục sáng tác văn học. Sau năm 1975, ông là Tổng thư kí Hội Nhà văn Thành phố Hồ Chí Minh, Phó Tổng thư kí Hội Nhà văn Việt Nam khóa IV. Tác phẩm của Nguyễn Quang Sáng có nhiều thể loại : truyện ngắn, tiểu thuyết, kịch bản phim và hầu như chỉ viết về cuộc sống và con người Nam Bộ trong hai cuộc kháng chiến cũng như sau hoà bình. Năm 2000, ông được Nhà nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật.

Truyện ngắn *Chiếc lược ngà* được viết năm 1966 (khi tác giả hoạt động ở chiến trường Nam Bộ) và được đưa vào tập truyện cùng tên. Văn bản trong sách giáo khoa là đoạn trích phần giữa của truyện.

- (1) *Hoà bình vừa lập lại* : chỉ sự kiện hoà bình được lập lại theo Hiệp nghị Giơ-ne-vơ tháng 7 năm 1954, sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.
- (2) *Vàm kinh* (từ địa phương Nam Bộ) : vùng cửa kênh (kinh), rạch đổ ra sông.
- (3) *Thoát li* : rời gia đình đi tham gia công tác hay chiến đấu.
- (4) *Miền Đông* : miền Đông Nam Bộ, nơi có căn cứ kháng chiến và cũng là vùng chiến trường vô cùng gian khổ trong cuộc kháng chiến chống Pháp.
- (5) *Áo bông* : áo vải hoa (*bông* : hoa, theo phương ngữ Nam Bộ).
- (6) *Choi nhà chòi* (từ địa phương) : trò chơi cất lều con của trẻ em.
- (7) *Vết theo* (từ địa phương Nam Bộ) : vết sẹo.
- (8) *Nói trống* (từ địa phương Nam Bộ) : nói trống không với người khác, không dùng đại từ xưng hô.
- (9) *Lui cui* (từ địa phương Nam Bộ) : lui húi (chăm chú, luôn tay làm một việc gì đó, không để ý đến xung quanh).
- (10) *Cái vá* (từ địa phương Nam Bộ) : cái muỗi.
- (11) *Lời tối* (từ địa phương Nam Bộ) : dây xích sắt hoặc dây chão lớn dùng để buộc tàu, thuyền.

(12) *Tập kết*: theo Hiệp nghị Giơ-ne-vơ năm 1954, các lực lượng kháng chiến ở phía nam vĩ tuyến 17 tập kết ra miền Bắc và ngược lại, các lực lượng của đối phương ở miền Bắc chuyển vào miền Nam.

(13) *Khúc ngà*: đây là khúc ngà voi.

(14) *Tấc*: đơn vị đo chiều dài, bằng 1/10 thước. Một thước ta dài khoảng 1/3 mét, nhưng trong cách nói quen thuộc hằng ngày thì thước cũng thường được gọi thay thế cho mét (thước tây). Một tấc ở đây là khoảng 10 cm.

(15) *Nhấm mắt đi xuôi*: chết.

## ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

1. Em hãy kể tóm tắt cốt truyện của đoạn trích. Tình huống nào đã bộc lộ sâu sắc và cảm động tình cha con của ông Sáu và bé Thu ?

2. Tìm hiểu và phân tích diễn biến tâm lí, hành động của bé Thu trong lần gặp cha cuối cùng, khi ông Sáu được về phép. Qua đó hãy nhận xét về tính cách của nhân vật bé Thu và nghệ thuật miêu tả tâm lí của tác giả.

3. Tình cảm sâu nặng và cao đẹp của ông Sáu đối với con đã được thể hiện qua những chi tiết, sự việc nào ? Điều đó đã bộc lộ thêm nét đẹp gì trong tâm hồn của người cán bộ cách mạng ấy ?

4. Truyện được kể theo lời trần thuật của nhân vật nào ? Cách chọn vai kể như vậy có tác dụng gì trong việc xây dựng nhân vật và thể hiện nội dung tư tưởng của truyện ?

### Ghi nhớ

- *Bằng việc sáng tạo tình huống bất ngờ mà tự nhiên, hợp lí, đoạn trích truyện Chiếc lược ngà đã thể hiện thật cảm động tình cha con sâu nặng và cao đẹp trong cảnh ngộ éo le của chiến tranh.*
- *Truyện đã thành công trong việc miêu tả tâm lí và xây dựng tính cách nhân vật, đặc biệt là nhân vật bé Thu.*

## LUYỆN TẬP

1. Thái độ và hành động của bé Thu đối với ba rất trái ngược trong những ngày đầu khi ông Sáu về thăm nhà và lúc ông sắp ra đi, nhưng vẫn nhất quán trong tính cách của nhân vật. Em hãy giải thích điều đó.
2. Em hãy viết lại đoạn truyện kể về cuộc gặp gỡ cuối cùng của hai cha con ông Sáu theo lời hồi tưởng của một nhân vật khác (ông Sáu hoặc bé Thu).